SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1133 /QĐ-SGDHN	*Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu

TỔNG GIÁM ĐỐC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 30/06/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐTV ngày 09/07/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-ĐTKDV ngày 10/8/2026 của Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 28/8/2026 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và CTCP Chứng khoán Dầu khí;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức bán đấu giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

Điều 3. Giám đốc Phòng Tổng hợp, Trưởng Ban Tổ chức bán đấu giá, thủ

trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBCKNN (để b/c);
- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP;
- CTCP Chứng khoán Dầu khí;
- Lưu VT, BĐG (b).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

S.G.C.N: 02 C.T.T.N.H.H SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI Q. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

Đỗ Văn Tâm

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY THỦY SẢN VIỆT NAM – CTCP DO TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC SỞ HỮU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1133/QĐ-SGDHN ngày 08/9/2026 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức bán đấu giá công khai để chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

1. *Bán đấu giá công khai theo lô* là việc bán đấu giá cổ phần công khai theo lô cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là đấu giá).

2. *Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (Sau đây gọi tắt là SCIC).

4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP.

5. *Tổ chức bán đấu giá* là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

6. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá là* CTCP Chứng khoán Dầu khí.

7. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện SCIC; đại diện công ty cổ phần Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP (nếu có); đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ; đại diện CTCP Chứng khoán Dầu khí. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là người đại diện của SCIC, thay mặt Hội đồng bán đấu giá ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.

9. *Giá khởi điểm một lô cổ phần:* là mức giá ban đầu của một lô cổ phần được chào bán do SCIC quyết định.

10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

11. *Giá đấu* là mức giá đặt mua cho cả lô cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

12. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua lô cổ phần, bằng 10% giá trị tổng số lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản.

13. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần bán không thành công do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá và không được mua cổ phần.

14. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá;

15. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

16. *Ngày kết thúc việc bán lô cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần theo thông báo của Tổ chức bán đấu giá.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá phần vốn cần chuyển nhượng cho Tổ chức bán đấu giá;

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Tổ chức bán đấu giá đã lựa chọn;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá lô cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá lô cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành bán đấu

giá theo Quy chế này. Trường hợp SCIC ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và SCIC cung cấp;

5. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo các quy định tại Quy chế này;

6. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này;

7. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá/Đại lý đấu giá (nếu có) để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá;

8. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần);

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

10. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này;

11. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký, công bố kết quả đấu giá;

12. Quyết định và thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 20 Quy chế này;

13. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

14. Ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (theo Mẫu số 07); Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định;

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá;

3. Tổ chức bán đấu giá căn cứ vào quy mô, mức vốn chuyển nhượng có thể lựa chọn ký kết hợp đồng với các tổ chức khác (Đại lý đấu giá, sau đây gọi tắt là Đại lý đấu giá) để thực hiện các bước công việc của phiên đấu giá. Tổ chức bán

đấu giá có trách nhiệm công bố trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá tại hợp đồng ký với Đại lý đấu giá và tại Điều 5A Quy chế này.

4. Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá;

5. Thông báo với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này;

6. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà SCIC đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của SCIC cung cấp;

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá;

8. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số lô cổ phần/đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

10. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

11. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế này; cung cấp biên bản xác định kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

12. Lập danh sách nhà đầu tư được nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này gửi SCIC trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

13. Phối hợp với SCIC công bố kết quả đấu giá;

14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho SCIC trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần của nhà đầu tư;

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

Điều 5A: Trách nhiệm và quyền hạn của các Đại lý đấu giá.

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức bán đấu giá;

2. Phối hợp với SCIC và Tổ chức bán đấu giá thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Đại lý đấu giá các thông tin về việc đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định tại Quy chế này.

3. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia đấu giá và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.

5. Kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký tham gia đấu giá của các Nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức bán đấu giá, và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện. Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì phải thông báo cho Tổ chức bán đấu giá trong vòng 01 ngày làm việc để làm căn cứ cho SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).

6. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá của Tổ chức bán đấu giá.

7. Trong thời hạn theo quy định tại Khoản 4 Điều 10 Quy chế này, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thông báo cho Tổ chức bán đấu giá danh sách nhà đầu tư thay đổi hoặc hủy đăng ký (nếu có), và nộp bản gốc đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá hoặc đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Hội đồng đấu giá trước 08h30 ngày 29/9/2026.

8. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo Tổ chức bán đấu giá và SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá trong vòng 01 ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự, bao gồm:

- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);

- Tổng số lượng lô cổ phần được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài).

9. Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của Đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu sau:

- Tên doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

10. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 9 năm 2026**

Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức bán đấu giá trước thời gian theo quy định tại Khoản 2 Điều

12 Quy chế này. Hòm/phong bì đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư.

Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức bán đấu giá theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía Đại lý đấu giá.

11. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, gửi Tổ chức bán đấu giá trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để Tổ chức bán đấu giá gửi SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

12. Thông báo, gửi kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá.

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá sau khi hoàn tất đấu giá.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua lô cổ phần cho Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá theo mẫu tại Mẫu số 01 kèm theo Quy chế này;

3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần và các quy định tại pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và pháp luật khác có liên quan;

4. Nhà đầu tư phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá;

5. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị tổng số lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định);

6. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;

7. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;

8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phần trúng đấu giá;

9. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 7. Công bố thông tin

1. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về việc bán đấu giá theo tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi SCIC và doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng đặt trụ sở chính (Báo Đầu tư; Báo Hà Nội mới; Báo Sài Gòn giải phóng);

b) Website: của SCIC, Tổ chức bán đấu giá, các Đại lý đấu giá, doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn (nếu có);

2. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định số 235/QĐ-ĐTKDV ngày 10/8/2026 của Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP;

- Bản công bố thông tin;

- Tài liệu chứng minh SCIC là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá lô cổ phần;

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức bán đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

+ Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội;

+ Website: www.hnx.vn

- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

+ Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội;

+ Website: www.scic.vn.

- Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng Tổng công ty Thủy sản Việt Nam

+ Địa chỉ : 2-4-6 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Website : www.seaprodex.vn

- Địa chỉ và tên các website công bố thông tin khác của các Đại lý đấu giá: thông tin theo Phụ lục 1 đính kèm Quy chế này nếu có nhiều đại lý đấu giá].

- Địa chỉ và tên website Tổ chức tư vấn: CTCP Chứng khoán Dầu khí

+ Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội + Website: www.psi.vn

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Nhà đầu tư tham gia đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của nhà đầu tư , tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư đăng ký mua.

3. Nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia đấu giá.

Điều 9. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

1. Số lượng cổ phần chào bán: **79.228.000 cổ phần**;
2. Số lô cổ phần chào bán: **01 lô cổ phần;**

3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần;

4. Giá khởi điểm: **8.509.087.200.000 đồng/lô cổ phần** (tám nghìn năm trăm linh chín tỷ không trăm tám mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng / lô cổ phần)

5. Bước giá: **1.000.000 đồng/lô cổ phần** (một triệu đồng/ lô cổ phần)

6. Nhà đầu tư phải đăng ký và đặt mua toàn bộ lô cổ phần chào bán.

7. Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự đấu giá.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần/lô cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của SCIC **trước 15 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2026** theo thông tin chi tiết dưới đây:

- Tên tài khoản : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- Số Tài khoản : 8666886666 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Hội sở chính.

- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CCCD/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua lô cổ phần của SCIC tại Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP".
- Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hoặc bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu (Mẫu số 03) kèm theo Quy chế này và xuất trình căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ ngày 09 tháng 9 năm 2026 đến 15 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2026** ;

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc: *thông tin tại Phụ lục 01 đính kèm Quy chế này*;

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá cho cả lô cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 9 năm 2026;**

- Thời điểm nhận được phiếu tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: Số 2 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội;

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 phút ngày 29 tháng 9 năm 2026;**

3. Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư **trước 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 9 năm 2026**.

Điều 13. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

3. Trong trường hợp trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá, có phát sinh các văn bản, quy định mới của pháp luật hoặc của các cơ quan có thẩm quyền ảnh hưởng tới hoạt động bán cổ phần, bán quyền mua của SCIC thì SCIC có quyền công bố thông tin dừng tổ chức đấu giá (nếu cần thiết).

Điều 14. Thực hiện bán đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng lô cổ phần đăng ký mua;

b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá;

3. Xác định kết quả chào bán

- Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

- Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá cao nhất bằng nhau và không thấp hơn mức giá khởi điểm thì trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá theo lô, Tổ chức bán đấu giá phối hợp với SCIC thực hiện bỏ phiếu kín trực tiếp giữa các nhà đầu tư cùng trả mức giá này để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá đấu mà các nhà đầu tư đã trả cao nhất bằng nhau theo bước giá quy định tại quy chế đấu giá. Nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần. Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín các nhà đầu tư tiếp tục trả giá bằng nhau thì tổ chức bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng giá. Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

4. Biên bản xác định kết quả bán đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc bán đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Mẫu số 02 - Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 57/2026/NĐ-CP.

Điều 15. Xác định giá thanh toán lô cổ phần

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

2. SCIC phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Tổ chức bán đấu giá công bố kết quả đấu giá lô cổ phần cho nhà đầu tư vào **ngày 29 tháng 9 năm 2026** tại địa điểm đấu giá và trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá, Đại lý đấu giá và SCIC.

2. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả hoặc Phiếu đặt mua lô cổ phần (trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau) tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng hai (02 ngày) làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phần trong thời hạn không quá bảy (07) ngày sau ngày công bố kết quả bán đấu giá (**từ ngày 29/9/2026 đến ngày 06/10/2026**). Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phần

a) Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua lô cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá (không bao gồm phí chuyển khoản) trừ Tiền đặt cọc.

b) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của SCIC theo thông tin chi tiết dưới đây:

Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.
Số tài khoản: 8666886666.
Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Hội sở chính.
Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CCCD/ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền thanh toán mua lô cổ phần của SCIC tại Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – Công ty cổ phần".

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín;

b) Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Điều 11 của Quy chế này;

c) Không ghi giá (hoặc không xác định được giá đặt mua) hoặc/và không ghi khối lượng (hoặc không xác định được khối lượng) trên Phiếu tham dự đấu giá;

d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

đ) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phần.

2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả cho SCIC để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:

a. Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.

b. Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c. Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

d. Cuộc đấu giá không đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá.

đ. Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng đấu giá.

Các Đại lý đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá kèm theo công văn đề xuất Tổ chức bán đấu giá để Tổ chức bán đấu giá gửi SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CCCD/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng).

2. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của Tổ chức bán đấu giá, SCIC có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá **(từ ngày 29/9/2026 đến ngày 05/10/2026).**

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần/lô cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn hoặc bằng tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi SCIC trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

Điều 21. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do SCIC đã cung cấp./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Đỗ Văn Tâm

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……,ngày …… tháng …… năm 202...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN/LÔ CỔ PHẦN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức, cá nhân tham gia | Quốc tịch:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: | Fax: | E-mail:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu /Số ĐKKD (đối với tổ chức): | Cấp ngày: | Cấp tại:

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có): | Số CMND /CCCD/Hộ chiếu

Số tài khoản ngân hàng: | Chủ tài khoản: | Mở tại:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản giao dịch chứng khoán: | Mở tại công ty chứng khoán:

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán đối với đấu giá cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và đã thanh toán tiền)

Số cổ phần đăng ký mua: | Bằng chữ:

79.228.000 cổ phần (01 lô cổ phần)	Bẩy mươi chín triệu hai trăm hai mươi tám nghìn cổ phần (01 lô cổ phần)

Tổng số tiền đã đặt cọc: Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần/lô cổ phần của

Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá .

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả đấu giá:

☐ Nhận trực tiếp tại Tổ chức bán đấu giá.

☐ Nhận qua đường bưu điện đến địa chỉ liên hệ nêu ở trên (chỉ áp dụng đối với trường hợp bán đấu giá thông thường).

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN
Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 02 – Phiếu tham dự đấu giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

Mã số: ..... *(Do Hội đồng bán đấu giá cấp)*

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức hoặc cá nhân: .....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/ Hộ chiếu.....Ngày cấp..... Nơi cấp .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại .....

[Số lượng cổ phần của lô cổ phần (Trường hợp đấu giá theo lô): 79.228.000 cổ phần

Giá khởi điểm: 8.509.087.200.000 đồng/lô cổ phần

Ngày tổ chức đấu giá: 29/9/2026

Số tiền đặt cọc đã nộp:..... (Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán: .....

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu lô cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP do SCIC sở hữu, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua lô cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:	**Mức giá đặt mua <u>LÔ</u> cổ phần (đơn vị: đồng/lô cổ phần)**	
	Bằng số	**Bằng chữ**

Tên cá nhân, Tên tổ chức tham gia đấu giá
Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 03 – Giấy ủy quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng …. năm 20….

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước sở hữu

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/ Hộ chiếu …… Ngày cấp ……Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ……Fax:.....

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức): .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ……Ngày cấp …… Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được tổ chức vào ngày 29/9/2026, nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu ……Ngày cấp ……Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ……Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).

2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự đấu giá, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà) ..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền	**Người ủy quyền**
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức))*

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Mẫu số 04 – Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp .....Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax:.....

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP tại Công ty chứng khoán ....

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP với lý do:.....

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 05 – Đơn đề nghị cấp lại Phiếu tham dự đấu giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD: ……Ngày cấp……Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Số tài khoản: ……Mở tại.....

Ngày ……, tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần/lô cổ phần Tổng công ty Thủy sản Việt Nam tại …. (Tên Tổ chức bán đấu giá);

Và đã đặt cọc số tiền: …… (Viết bằng chữ..... ……..);

tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

□ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)

□ Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/Tổ chức tham gia đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Phần dành cho Tổ chức bán đấu giá:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư: ……

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN …….. vào lúc …….. giờ.....ngày ……..

Đại diện Tổ chức bán đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06 – Phiếu đặt mua lô cổ phần

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN

(Xác định nhà đầu tư đặt giá mua cao nhất duy nhất trong trường hợp cuộc bán đấu giá có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau)

Kính gửi: ... (Tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu.....Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại .....

Ngày tổ chức bỏ phiếu kín.....(Tổ chức bán đấu giá điền sẵn thông tin)

Giá khởi điểm: ……đồng/lô cổ phần (Tổ chức bán đấu giá điền sẵn thông tin)

Số lượng cổ phần của lô cổ phần: …… cổ phần (Tổ chức bán đấu giá điền sẵn thông tin)

Số tiền đặt cọc đã nộp:..... (Bằng chữ:.....) (Tổ chức bán đấu giá điền sẵn thông tin)

Sau khi nghiên cứu Quy chế bán đấu giá lô cổ phần của …, tôi/chúng tôi đồng ý đặt mua lô cổ phần đã đăng ký với giá cho LÔ cổ phần như sau:

Mức giá đặt mua LÔ cổ phần (đơn vị: đồng/lô cổ phần)	
Bằng số	**Bằng chữ**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐẶT MUA
(Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 07 – Mẫu hợp đồng chuyển nhượng cổ phần

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN YYY

***

Hôm nay ngày….tháng…năm …, tại…., chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (viết tắt là **"SCIC ")**_là cổ đông của Công ty cổ phần YYY

Địa chỉ	:	Số 117 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(84) 024. 38240703 Fax: (84) 024. 62780136
Mã số thuế	:	0101992921
Số tài khoản	:	0011001703566 Tại Sở giao dịch Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Người đại diện	:	
Chức vụ	:	

(Theo Quyết định ủy quyền số....ngày.....của....)

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG: …… *(viết tắt là **"Bên B"**)*

- Địa chỉ:……
- CMND/CC/HC (nếu là cá nhân) số..... do CA.....cấp ngày…
- Đại diện (nếu là pháp nhân): ……
- Chức vụ: ……..……..

Theo giấy ủy quyền (nếu đại diện theo ủy quyền) số:..... ngày...../...../..... của.....

Hai bên tự nguyện, thoả thuận và cùng thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (dưới đây gọi tắt là "Hợp đồng") với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng, số lượng, giá chuyển nhượng và tổng giá trị chuyển nhượng :

Theo Hợp đồng này, SCIC đồng ý chuyển nhượng cho Bên B và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần YYY…..với chi tiết như sau:

1.1. Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần YYY

1.2. Loại cổ phần: …….(Cổ phần phổ thông)

1.3. Mệnh giá: …… đồng/cổ phần

1.4. Số lượng: …… cổ phần

(Bằng chữ: ……)

1.5. Giá chuyển nhượng: …….. …..đồng/cổ phần.

(Bằng chữ:……/cổ phần)

1.6. Tổng giá trị chuyển nhượng: ……...đồng.

(Bằng chữ: ……)

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán

<u>Trường hợp 1</u>: (Bên B mới đặt cọc mà chưa thanh toán hết tiền mua cổ phần):

2.1. Bên B có nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này *(Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC)* là:…… đồng *(Bằng chữ: ……..đồng)* bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản sau đây:

- Tên người thụ hưởng: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;
- Số Tài khoản:
- Địa chỉ:….. *(Ngân hàng ....)*

Số tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC được khấu trừ vào "Tổng giá trị chuyển nhượng" khi Bên B thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho SCIC.

2.2. Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả tiền cho SCIC như nêu tại Khoản 2.1 Điều này trước…..giờ, ngày….

<u>Trường hợp 2</u>: (Trường hợp Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC theo hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo…..số…ngày…. của Công ty cổ phần chứng khoán XXX).

Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này *(Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC)* là:…… đồng *(Bằng chữ: ……..đồng)* vào

ngày.....*(Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần/ Thông báo bán Thỏa thuận đã được SCIC công bố công khai và hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo.....số...ngày.... của Công ty cổ phần chứng khoán XXX về nhà đầu tư trúng giá.....)*

Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

3.1. SCIC có nghĩa vụ yêu cầu Công ty cổ phần YYY thực hiện thủ tục sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B *(ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC)* để chuyển quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

(Lưu ý: Việc mua bán cổ phần qua Sở giao dịch chứng khoán/sàn Upcom thì có thể quy định ở Điểm này là: *"Thủ tục lưu ký, sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang cho Bên B (ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC) được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán".*

3.2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của SCIC

4.1. SCIC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.

4.2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần YYY theo quy định của pháp luật cho Bên B;

4.3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

5.1. Cam kết và đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật;

5.2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

5.3. Yêu cầu SCIC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần Công ty cổ phần YYY và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;

5.4. Phối hợp với SCIC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu SCIC yêu cầu);

5.5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng, hoà giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản khác

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được huỷ ngang nếu không xảy ra vi phạm.

2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này;

3. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, SCIC và Bên B mỗi bên giữ một (01) bản.

ĐẠI DIỆN SCIC	ĐẠI DIỆN BÊN B

MẪU SỐ 08 – Phụ lục danh sách đại lý đấu giá

Phụ lục 01
PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ

TT	Tên đại lý đấu giá & website	Địa chỉ		Đầu mối	Email, Điện thoại
		Miền Bắc	Miền Nam và miền Trung		
1	CTCP Chứng khoán Dầu khí	Tầng 2, tòa nhà Hà Nội Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội	+ Chi nhánh Đà Nẵng: Tầng G và Tầng 2, Tòa nhà PVComBank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường 30/4, Phường Hòa Cường, TP Đà Nẵng + Chi nhánh TP. HCM: Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP.HCM + Chi nhánh Vũng Tàu: Tầng 5, tòa Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP.HCM	Trần Thu Lan	lantt@psi.vn 024.39343888 (máy lẻ: 6100) 0904115116
				Nguyễn Thùy Linh	linhnt@psi.vn 024.39343888 (máy lẻ: 6108) 0942406188
2	Công ty cổ phần Chứng khoán BIDV www.bsc.com.vn	Trụ sở: Tầng 8-9, LPB Tower, 210 Trần Quang Khải, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Chi nhánh TP.HCM: Tầng 4, Tầng 9, Tòa nhà President Place, số 93 Nguyễn Du, P.Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	Lê Hồng Nhung	nhunglh@bsc.com.vn 024 39352722 (Máy lẻ 1154) 0982200703

				Phạm Hồng Hạnh *(hội sở)*	hanhph@bsc.com.vn 024 39352722 (Máy lẻ 1158) 0963626091
				Trần Quế Anh *(chi nhánh)*	Anhtq1@bsc.com.vn 028 38218889 (Máy lẻ 0104) 0929441395
3	Công ty cổ phần Chứng khoán VIX www.vixs.vn	Tầng 22 tòa nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội		Đoàn Thị Hương	huongdt@vixs.vn 024.4456.8888 (máy lẻ 6152) 0982048356
				Nguyễn Thu Huyền	huyennt@vixs.vn 024.4456.8888 (máy lẻ 5254) 0913313304
4	Công ty cổ phần Chứng khoán An Bình www.abs.vn	+ Trụ sở: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội + Chi nhánh Hà Nội: Số 101 Láng Hạ, phường Đống Đa, Hà Nội	+ Chi nhánh Huế Tầng 1, Lô B8, LK2, Khu đô thị mới An Vân Dương, phường Vỹ Dạ, TP Huế + Chi nhánh Đà Nẵng Tầng 8, Tòa nhà An Bình Bank, 255 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, Đà Nẵng + Chi nhánh TP. HCM Tầng 2, P201, Số 161 A (một phần)	Nguyễn Thị Thanh Đào Thị Kim Anh	thanh.nguyenthi@abs.vn 0243.5624626 (máy lẻ 803) 098.454.114 anh.daothikim@abs.vn 0243.5624626

		+ Chi nhánh Hưng Yên Số 399 Lê Quý Đôn, Phường Thái Bình, Tỉnh Hưng Yên + Chi nhánh Hải Phòng: Lô 31 + 32 , Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt, Số 3 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, Hải Phòng + Chi nhánh Bắc Ninh Số 10 Nguyễn Đăng Đạo, Phường Kinh Bắc, TP Bắc Ninh	163-165 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, TP. Hồ Chí Minh + Chi nhánh Vũng Tàu Tầng số 01, số 370 đường Lê Hồng Phong, Phường Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh		(máy lẻ 801) 0982922136
5	Công ty cổ phần Chứng khoán SBS www.sbsc.com.vn	Chi nhánh Hà Nội: Tầng 2, số 41 – 43 Phạm Hồng Thái, Phường Ba Đình, HN	Trụ sở: số 40 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa. TP. HCM	Trần Kim Thanh	thanh.tk@sbsc.com.vn 024 39428076 0904130990
				Nguyễn Thị Nga	nga.nt@sbsc.com.vn 024 39428076 0974483993
6	CTCP Chứng khoán VIETCAP www.vietcap.com.vn	Chi nhánh: Tầng 6, Số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Hà Nội	Trụ sở: Tầng 3, tòa nhà Vinatex, số 10 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Diệu Linh	linh.nguyendieu@vietcap.com.vn 0246 2626999 (máy lẻ 325) 0395450814

7	Công ty TNHH Chứng khoán ACB www.acbs.com.vn	+ Chi nhánh Hà Nội: 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội + Chi nhánh Hải Phòng: 15 Hoàng Diệu, Phường Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	+ Chi nhánh Trương Định: 107 N Trương Định, Phường Xuân Hòa, TP. HCM + Sàn Giao dịch Hội sở: Tầng 3 Tòa nhà Léman Luxury, số 117 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, TP. HCM + Chi nhánh Mạc Đĩnh Chi: số 41 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP HCM. + Chi nhánh Chợ Lớn: 321 - 323 Trần Phú, Phường An Đông, TP. HCM + Phòng giao dịch Minh Khai: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, TP. HCM + Chi nhánh Vũng Tàu: Lầu 02 Lô A3-A8, số 111 Hoàng Hoa Thám, Phường Vũng Tàu, TP.HCM + Chi nhánh Cần Thơ: 17-19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ + Chi nhánh Đà Nẵng: 218 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng + Chi nhánh Đông Sài Gòn: Tòa nhà số 53-55 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP HCM. + Chi nhánh Khánh Hòa: 80 Quang Trung, Phường Nha Trang, Khánh Hòa	Nguyễn Ngân Giang	giangnn@acbs.com.vn 0243.9411014 (Máy lẻ 40003) 0387410803

8	CTCP Chứng khoán Rồng Việt www.vdsc.com.vn	Chi nhánh Hà Nội: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 02 Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, TP. Hà Nội	+ Trụ sở: 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM + Chi nhánh Nha Trang: Tầng 07, số 76 Quang Trung, Phường Nha Trang, Khánh Hòa + Chi nhánh Cần Thơ: Tầng 08, Tòa nhà Sacombank, số 95-97-99 Võ Văn Tần, Phường Ninh Kiều, Cần Thơ + Chi nhánh Vũng Tàu: Tầng 2 Tòa VCCI Building, số 155 đường Nguyễn Thái Học, Phường Tam Thắng, TP.HCM + Chi nhánh Đồng Nai: Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 đường Võ Thị Sáu, Phường Trấn Biên, Đồng Nai + Chi nhánh Bình Dương: Tầng 3 Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi, Bình Dương	Lê Thị Thảo Nguyên Lương Thị Mai	nguyen.ltt@vdsc.com.vn 024 62882006 (Máy lẻ 2216) 0914323863 mai.lt@vdsc.com.vn 024 62882006 (Máy lẻ 2215) 0912828266
9	CTCP Chứng khoán Bảo Việt www.bvsc.com.vn	Trụ sở: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, P. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội Phòng giao dịch số 1: Số 94 Bà Triệu, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	Chi nhánh: Lầu 08, số 233 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, TP. HCM	Phạm Thị Bích Vân	vanptb@bvsc.com.vn 043 9288080 (Máy lẻ 321) 0982190276
				Trương Thanh Huyền	huyentt@bvsc.com.vn 043 9288080 (Máy

					lẻ 322) 0915552581
				Đinh Thị Bích Ngọc	ngocdtb@bvsc.com.vn 043 9288080 (Máy lẻ 322) 0983886815
10	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội www.shs.com.vn	+ Trụ sở: Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội + Chi nhánh: Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội	+ Chi nhánh TPHCM: Tầng 06, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, TP. HCM + Chi nhánh TP Đà Nẵng: Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 6 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Nguyễn Minh Việt	viet.nm@shs.com.vn 024 38181888 (máy lẻ: 116) 0965319988
				Phùng Thu An	an.pt@shs.com.vn 024 38181888 (máy lẻ: 115) 0989327721
11	CTCP Chứng khoán Vietinbank www.cts.vn	Trụ sở: Tầng 1-4, Tòa nhà N02T2 Khu ngoại giao đoàn, Phường Xuân Đỉnh, HN.	+ Chi nhánh TP.HCM: Tầng 1, tầng 3, tầng 5, Tòa nhà văn phòng Cao ốc Central Garden, Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP. Hồ Chí Minh + Chi nhánh Đà Nẵng: Tầng 08, số 36 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	Thái Thị Minh Tâm	tamtm@cts.vn; 024 3974 1771 (Máy lẻ 6999) 0932555959
				Tống Hoàng Hải	haith@cts.vn, 024.39741771 (Máy lẻ 6966) 0976886821

12	CTCP Chứng khoán EVS www.eves.com.vn	+ Trụ sở: Tầng 3,6,9 số 2A Đại Cồ Việt, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội. + Chi nhánh Nguyễn Trãi: Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, TP. Hà Nội	Chi nhánh Sài Gòn: Tầng 4, Tòa nhà Bitexco Nam Long Office Building, số 63A đường Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, TP. HCM	Bùi Mai Hồng Trần Việt Long Trần Thị Thanh Lương	hongbm@eves.com.vn 02437726699 (Máy lẻ 328) 0332636100 Longtv1@eves.com.vn 02437726699 (Máy lẻ 327) Luong.ttt@eves.com.vn 02437726699 (Máy lẻ 869)
13	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam www.kisvn.vn	+ Chi nhánh Hà Nội: Tầng 2, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội + Phòng Giao dich: Tầng 8 Tòa nhà Vietban Office, 70 – 72 Bà Triệu, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	Trụ sở: Tầng 3 và Tầng 11, Tòa nhà ROX, Số 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, TP. HCM	Đồng Thị Quỳnh Nga	nga.dt@kisvn.vn 02471081188 (Máy lẻ 3006) 0989263933
				Nguyễn Thị Hà Trang	trang.nth@kisvn.vn 02471081188 (Máy lẻ 3009) 0352478974

14	CTCP Chứng khoán Maybank www.maybank-kimeng.com.vn	Chi nhánh Hà Nội: Tầng 5, Coalimex Building, số 33 phố Tràng Thi, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	+ Trụ sở: VP 10-01,Tầng 10, Tòa nhà Pearl 5, số 05 Lê Quý Đôn, Phường Xuân Hòa, TP HCM + Chi nhánh Sài Gòn: VP 09-01, Tầng 9, Tòa nhà Pearl 5, số 05 Lê Quý Đôn, Phường Xuân Hòa, TP. HCM + Chi nhánh Phú Nhuận: Số 456 Phan Xích Long, Phường Cầu Kiệu, TP. HCM + Chi nhánh Đồng Nai: Phòng 303, Tầng 3, Tòa nhà NK, 208D Phạm Văn Thuận, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai. + Chi nhánh An Giang: Tầng 3, Tòa Nhà Nguyễn Huệ, số 9/9 Trần Hưng Đạo, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Lê Thị Thục Quyên	quyen.le@maybank.com trung.le@maybank.com 02844.555.888 (Máy lẻ 8034) 0982080080
15	CTCP Chứng khoán Asean www.aseansc.com.vn	Trụ sở: Tầng 4,5,6 và 7, số 3 Đặng Thái Thân, phường Cửa Nam, Hà Nội	Chi nhánh : Tầng 2, số 77-79 đường Phó Đức Chính, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh	Lý Vân Anh	anh.lv@aseansc.com.vn 024.62758668 (máy lẻ 501) 0906124601

16	CTCP Chứng khoán UP www. upstock.com.vn	Trụ sở: Tầng 8, Tòa nhà Hapro Building, số 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội		Hoàng Văn Bộ Nguyễn Quang Vinh	bohv@upstock.com.vn 0982131768 vinhnq@upstock.com.vn 0915943169
17	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam www.vsbs.com.vn	Trụ sở: Tầng 5-6-7-8, tòa nhà Thủ đô, số 72 đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	+ Chi nhánh Đà Nẵng: Tầng 12 Tòa nhà Thành Lợi, số 251 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng + Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: Tầng 1 đến tầng 3, số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Hoàng Hiệp Hoàng Thị Huyền	nnhiep@vcbs.com.vn 02439366990 0357888577 hthuyen@vcbs.com.vn 02439366990 0355229946
18	CTCP Chứng khoán VPBank www.vpbanks.com.vn	Trụ sở: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Chi nhánh: Tầng 3 và Tầng 4, Tòa nhà Riverfront Financial Centre, số 3A – 3B đường Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	Triệu Thị Hồng Hà Nguyễn Thị Bích Thủy	hatth@vpbanks.com.vn 0372518488 thuyntb@vpbanks.com.vn 0972868128